

Số: 27 /2019/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 05 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng trong
Khu Công nghiệp Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 33/TTr-BQL ngày 31 tháng 5 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng hạ tầng; quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thu: Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế.

2. Đối tượng thu: Các nhà đầu tư thuê đất trong Khu Công nghiệp Khánh An.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An.

Điều 3. Mức thu

1. Mức thu tiền sử dụng hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An là 4.872 đồng/m²/năm (bốn nghìn, tám trăm, bảy mươi hai đồng trên mét vuông trên năm) (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) được giữ ổn định trong thời gian 05 năm (năm năm) kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực. Sau thời gian này, căn cứ vào mức độ đầu tư hoàn chỉnh các công trình hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh mức thu tiền sử dụng hạ tầng.

2. Số tiền sử dụng hạ tầng phải thu hàng năm bằng diện tích thuê đất nhân với mức thu tiền sử dụng hạ tầng tại khoản 1 Điều này. Diện tích thuê đất là diện tích ghi tại Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho nhà đầu tư thuê đất trong Khu Công nghiệp Khánh An.

3. Thời điểm tính thu tiền sử dụng hạ tầng:

a) Nhà đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thời điểm tính thu tiền sử dụng hạ tầng được tính kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực;

b) Nhà đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất sau khi Quyết định này có hiệu lực thì thời điểm tính thu tiền sử dụng hạ tầng được tính kể từ ngày bàn giao đất cho nhà đầu tư trên thực địa.

Điều 4. Quản lý và sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng

1. Toàn bộ số thu tiền sử dụng hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An (sau khi nộp thuế nếu có) được nộp vào ngân sách nhà nước để chi cho công tác bảo trì, duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng và công tác quản lý, vận hành hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An.

2. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm:

a) Ký hợp đồng sử dụng hạ tầng với nhà đầu tư thuê đất trong Khu Công nghiệp Khánh An; thông báo, hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư nộp đầy đủ, đúng hạn số tiền sử dụng hạ tầng vào ngân sách nhà nước;

b) Tổ chức quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng, duy trì điều kiện phục vụ hoặc tái tạo các công trình hạ tầng trong Khu Công nghiệp Khánh An;

c) Hàng năm, căn cứ vào mức thu tiền sử dụng hạ tầng ban hành tại Điều 3 Quyết định này, Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế lập kế hoạch, dự toán thu, chi, trình Ban Quản lý Khu kinh tế xem xét, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm hướng dẫn Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế thực hiện việc thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng hạ tầng đảm bảo hiệu quả theo quy định của pháp luật.

3. Cục Thuế có trách nhiệm hướng dẫn Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế trong việc sử dụng chứng từ thu; đăng ký, kê khai và nộp các khoản thuế, phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước nếu có theo quy định.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế hướng dẫn Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế thực hiện việc quản lý, sử dụng số tiền sử dụng hạ tầng thu được theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ban Quản lý Khu kinh tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KT (Đ06.06);
- Lưu: VT, M.A20/10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi